

# Cơ hội xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang Australia và New Zealand

NGUYỄN HÀ PHƯƠNG\*

**Tóm tắt:** Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA) là một trong 6 hiệp định thương mại tự do mà ASEAN đã ký kết với các đối tác. Với mục tiêu thúc đẩy thương mại giữa ASEAN với Australia và New Zealand, AANZFTA là cơ hội tốt để Việt Nam có thể phát huy lợi thế trong ngành sản xuất và xuất khẩu nông sản sang hai thị trường tiềm năng này. Do đó, bài viết sẽ khái quát về AANZFTA, chỉ ra các cơ hội và kết quả đạt được trong xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang Australia và New Zealand, từ đó đề xuất một số định hướng phát triển để Việt Nam có thể tiếp tục tận dụng được cơ hội này.

**Từ khóa:** Nông sản, Xuất khẩu, Hiệp định thương mại tự do, Australia, New Zealand, Việt Nam.

## 1. Khái quát Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA)

Sau 16 vòng đàm phán, các quốc gia thành viên ASEAN cùng với Australia và New Zealand đã ký kết AANZFTA vào ngày 27/2/2009 tại Hua Hin, Thái Lan. AANZFTA được ký kết để tăng cường sự hợp tác toàn diện giữa các nước thành viên ASEAN với Australia và New Zealand. AANZFTA có hiệu lực từ ngày 01/1/2010 đối với các nước sau: Australia, Brunei, Malaysia, Myanmar, New Zealand, Singapore, Philippines và Việt Nam. Nó có hiệu lực đối với Thái Lan vào ngày 12/3/2010; cho Lào và Campuchia tương

ứng vào ngày 01 và ngày 04/1/2011; và cho Indonesia vào ngày 10/1/2012<sup>(1)</sup>. AANZFTA là thỏa thuận thương mại tự do đa phương đầu tiên của Australia và New Zealand với một khu vực. Đây cũng là lần đầu tiên hai quốc gia này cùng nhau đàm phán một FTA toàn diện bao gồm nhiều lĩnh vực<sup>(2)</sup>.

AANZFTA là hiệp định tương đối toàn diện với các nguyên tắc tự do hóa và tạo thuận lợi cho thương mại hàng hoá, dịch vụ và đầu tư giữa Australia - New Zealand và các nền kinh tế ASEAN. AANZFTA bao gồm các biện pháp hỗ trợ nhằm cải thiện dòng chảy kinh doanh và thúc đẩy hợp tác trong một phạm vi rộng đối với các lĩnh

---

\* NCS. Nguyễn Hà Phương, Học viện Khoa học Xã hội

vực kinh tế cùng quan tâm<sup>(3)</sup>. Theo Điều 1, Chương 1 trong Hiệp định, các mục tiêu của AANZFTA bao gồm:

- Từng bước tự do hoá và tạo thuận lợi cho thương mại hàng hoá giữa các bên thông qua, nhưng không hạn chế, xoá bỏ dần các hàng rào thuế quan và phi thuế quan trong hầu hết thương mại hàng hoá giữa các bên;

- Từng bước tự do hoá thương mại dịch vụ giữa các bên;

- Tạo thuận lợi, thúc đẩy và tăng cường cơ hội đầu tư giữa các bên thông qua việc phát triển hơn nữa môi trường đầu tư thuận lợi;

- Thành lập một khuôn khổ hợp tác nhằm tăng cường, đa dạng hoá và đẩy mạnh quan hệ thương mại, đầu tư và kinh tế giữa các bên; và

- Dành đối xử đặc biệt và khác biệt đối với các quốc gia thành viên ASEAN, đặc biệt là đối với các quốc gia thành viên mới, để tạo thuận lợi cho hội nhập kinh tế hiệu quả hơn nữa.

## 2. Cơ hội xuất khẩu mặt hàng nông sản của Việt Nam sang Australia và New Zealand

*Thứ nhất, với mức giảm thuế sâu đối với mặt hàng nông sản trong AANZFTA, Việt Nam sẽ có cơ hội thúc đẩy xuất khẩu*

*các mặt hàng vốn là thế mạnh của nước ta. Mức thuế trung bình đối với mặt hàng nông sản xuất khẩu của Việt Nam mà Australia và New Zealand cam kết trong AANZFTA sẽ được giảm dần xuống 0% cho đến năm 2020. New Zealand cam kết giảm nhanh mức thuế này từ 0,055% năm 2012 xuống còn 0,040% từ năm 2014, và còn 0,008% từ năm 2017, mức thuế này còn thấp hơn mức thuế cam kết của Australia trong giai đoạn 2017 - 2019. Trong khi đó, Australia vẫn giữ mức thuế 0,035% đối với nhóm mặt hàng nông sản từ năm 2012 đến 2019, song mức thuế này sẽ được miễn từ năm 2020<sup>(4)</sup>. Với mức thuế đối với mặt hàng nông sản nhập khẩu từ Việt Nam được giảm như vậy, Việt Nam sẽ có cơ hội thúc đẩy và tăng cường xuất khẩu nhóm hàng này. Cụ thể hơn, mức thuế thấp sẽ giúp cho giá hàng nông sản của Việt Nam thấp hơn so với các quốc gia không được miễn thuế, từ đó người tiêu dùng Australia và New Zealand sẽ tiêu thụ hàng nông sản của Việt Nam nhiều hơn và Việt Nam sẽ có thể xuất khẩu được khối lượng lớn hơn các mặt hàng này. (Xem bảng 1)*

*Thứ hai, các chương trình hỗ trợ trong khuôn khổ AANZFTA là cơ hội để Việt Nam có thể dễ dàng đảm bảo được các điều kiện cần thiết cho việc tiếp cận thị trường xuất khẩu nông sản sang Australia và New Zealand. Australia và New Zealand đã*

**Bảng 1: Thuế suất trung bình về mặt hàng nông sản của Australia và New Zealand trong AANZFTA theo mã HS 2012 (%)**

Mã HS (HS 2012)	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019	Từ 2020
<i>Australia</i>	0,035	0,035	0,035	0,035	0,035	0,035	0,035	0,035	0
<i>New Zealand</i>	0,055	0,050	0,040	0,040	0,040	0,008	0,008	0,008	0

Nguồn: Tác giả tổng hợp từ <http://aanzfta.asean.org/annex-1-schedules-of-tariff-commitments/> (truy cập ngày 5/7/2017)

nhất trí tiếp tục gia hạn Chương trình hợp tác kinh tế (ECWP) thực hiện Hiệp định AANZFTA tới hết năm 2015. Theo Hiệp định thành lập Chương trình hợp tác kinh tế của AANZFTA, ECWP sẽ được thực hiện với ngân sách khoảng 20 triệu USD, tập trung vào 8 lĩnh vực là quy tắc xuất xứ, vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật, tiêu chuẩn hợp chuẩn, dịch vụ, đầu tư, sở hữu trí tuệ, liên kết ngành, hải quan và chính sách cạnh tranh. Chương trình đã có nhiều hoạt động đa dạng nhằm nâng cao năng lực cho các nước ASEAN như đào tạo về quy tắc xuất xứ, đánh giá tỷ lệ vận dụng ưu đãi của Hiệp định, xây dựng khung trình độ dịch vụ quốc gia, xúc tiến truyền thông cho cộng đồng doanh nghiệp... Cùng theo Hiệp định AANZFTA, một chương trình hỗ trợ về tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật và các thủ tục đánh giá sự phù hợp (STRACAP) sẽ được xây dựng với sự hỗ trợ của Australia và New Zealand để đạt được các mục tiêu sau: (1) Thúc đẩy thực hiện STRACAP một cách minh bạch thông qua kênh trao đổi thông tin giữa các bên; (2) Tạo thuận lợi cho hợp tác trong lĩnh vực tiêu chuẩn, quy định kỹ thuật và các thủ tục đánh giá sự phù hợp giữa các bên; (3) Phân tích điểm mạnh và điểm yếu của hành lang pháp lý và cấp giấy chứng nhận của các nước được lựa chọn và xác định các lĩnh vực cần được phân bổ thêm nguồn lực<sup>(5)</sup>.

*Thứ ba, từ sau khi thực hiện AANZFTA, khả năng tiếp cận thị trường Australia và New Zealand tăng lên đáng kể thông qua các chương trình hành động song phương. Australia và New Zealand cũng có những chương trình hành động riêng để hỗ trợ ASEAN nói chung, Việt Nam nói riêng trong việc thực hiện các cam kết ưu đãi trong AANZFTA, nhất là cam kết đối với mặt hàng nông sản. Cụ thể, Australia đã và đang hỗ trợ các nước ASEAN trong việc*

(1) Xây dựng năng lực của các cơ quan trong việc chịu trách nhiệm thực thi chính sách và các thủ tục trong Hiệp định về việc áp dụng các Biện pháp kiểm dịch động thực vật (SPS- Sanitary and Phytosanitary Measures); (2) Nâng cao nhận thức của các doanh nghiệp về áp dụng SPS, tuân thủ các nguyên tắc của Chương về SPS và tăng cường hợp tác giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vấn đề quy định có liên quan đến SPS trong hiệp định. Các hoạt động hợp tác cụ thể có thể kể đến việc Australia đang xây dựng năng lực cho các nước ASEAN, đặc biệt các nước kém phát triển hơn trong đó có Việt Nam, trong việc áp dụng hiệu quả SPS nhằm tạo thuận lợi cho thương mại đồng thời theo đuổi các mục tiêu an ninh sinh học trên cơ sở khoa học<sup>(6)</sup>. Đặc biệt, trong “Chương trình Hành động Australia - Việt Nam giai đoạn 2016 - 2019”, Australia sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho các mặt hàng nông thủy sản của Việt Nam thâm nhập thị trường Australia, trước mắt đề nghị Australia sớm hoàn tất quá trình đánh giá rủi ro đối với trái thanh long của Việt Nam và sớm xem xét các loại trái cây khác để các sản phẩm này sớm có mặt tại Australia. Australia và Việt Nam sẽ tăng cường nỗ lực thúc đẩy hợp tác thương mại trong khu vực thông qua việc triển khai nhanh chóng và hiệu quả AANZFTA. Những mặt hàng nông sản của Việt Nam xuất khẩu sang Australia được chế biến và tạo ra giá trị gia tăng tại Việt Nam trước khi xuất khẩu sang Australia. Xuất khẩu hạt điều và trái cây nhiệt đới cũng đang phát triển. Trước đây, thời gian đàm phán cho việc xuất khẩu hoa quả của Việt Nam sang thị trường này gặp rất nhiều khó khăn và thậm chí đi vào bế tắc. Song từ sau năm 2010, khi AANZFTA được hình thành với những hỗ trợ từ phía Australia, việc đàm phán liên tiếp nhận được sự thành công nhất định. Đánh giá

được vai trò của các sản phẩm thực vật của Việt Nam, nhờ những nỗ lực đàm phán và trong khuôn khổ của AANZFTA, Việt Nam đã có thể xuất khẩu một số mặt hàng rau quả, đáp ứng được thị trường khó tính như Australia như vải, thanh long và xoài.

Cùng với Australia, New Zealand đã đồng ý chủ trì các dự án hỗ trợ kinh tế cho ASEAN với tổng tài trợ dự kiến sẽ là 4,6 triệu USD trong vòng 3 - 5 năm<sup>(7)</sup>. Các chương trình có liên quan đến hỗ trợ cho các mặt hàng trái cây bao gồm: (1) “Đánh giá SPS”: xây dựng khung kinh phí cụ thể cho việc gia công tại New Zealand theo các yêu cầu liên quan đến tiêu chuẩn sức khoẻ cho hàng hóa nhập khẩu (IHS) từ các nước thành viên ASEAN; (2) “Hỗ trợ SPS”: tăng cường năng lực của các nước thành viên ASEAN chuẩn bị các sản phẩm và tài liệu cho đánh giá liên quan đến IHS. Sau 12 năm đàm phán, ngày 17/4/2015, Australia đã cấp giấy phép nhập khẩu cho trái vải của Việt Nam. Đây cũng là trái cây tươi đầu tiên của Việt Nam được cấp phép nhập khẩu vào Australia. Tiếp theo trái vải, Australia tiếp tục cấp phép nhập khẩu cho xoài Việt Nam vào tháng 8/2016 và trái thanh long vào ngày 24/8/2017. Để chuẩn bị các chương trình xúc tiến thương mại thanh long vào Australia, Thương vụ Việt Nam tại Australia đã xây dựng bộ ấn phẩm truyền thông gồm phim ngắn, sách và tờ rơi bằng tiếng Anh. Tháng 4/2016, Đại sứ quán Việt Nam tại New Zealand, Phòng thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Trung tâm Thương mại New Zealand (NZTC) phối hợp tổ chức chuyến công tác và khảo sát thị trường New Zealand cho đoàn doanh nghiệp Việt Nam gồm 36 đại diện thuộc 18 doanh nghiệp nhằm kết nối và tăng cường hơn nữa sự hợp tác giữa các doanh nghiệp hai nước

tại thành phố Auckland. Tham gia đoàn gồm các doanh nghiệp hoạt động ở các lĩnh vực như chế biến thực phẩm, dược phẩm, da giày, giấy và bao bì, kinh doanh hoa quả, kinh doanh máy móc thiết bị, phế liệu, sản xuất và xuất khẩu phân bón, xây dựng, đầu tư và dịch vụ tư vấn luật<sup>(8)</sup>. Do đó, nhiều doanh nghiệp đã tìm được bạn hàng xuất khẩu cho mình tại Australia và New Zealand. Đồng thời, Thương vụ và các cơ quan có liên quan cũng thực hiện nhiều chương trình quảng bá sản phẩm của Việt Nam thông qua hội chợ, triển lãm, và hoạt động xúc tiến thương mại khác. Những nỗ lực đã đem đến nhiều tác động tích cực để Việt Nam có thể tận dụng được ưu đãi từ AANZFTA. Vào năm 2011, Cơ quan Bảo vệ thực vật (thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam) và cơ quan chức năng thuộc Bộ Nông lâm New Zealand đã ký kết văn bản về “Chương trình an toàn kiểm dịch thực vật” cho trái xoài của nước ta. Đến ngày 1/5/2014, Bộ Công nghiệp Cơ bản New Zealand tiếp tục ban hành quy định nhập khẩu và thông quan đối với thanh long Việt nhập khẩu vào nước này. Mặt hàng trái chôm chôm đã thông qua đánh giá rủi ro nhập khẩu kể từ 2014 và sẽ được đưa vào kế hoạch nhập khẩu hai nước trong thời gian tới. Đây là tin vui cho các doanh nghiệp trái cây Việt Nam, khi Australia và New Zealand là hai thị trường có tiêu chuẩn SPS và Hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT- Technical Barriers to Trade) chặt chẽ nhất trên thế giới. Việc đưa xoài và trái vải thành công lần lượt vào thị trường New Zealand sẽ đồng thời mở ra cơ hội mới cho một số loại trái cây khác như thanh long, nhãn, chôm chôm, vú sữa, bưởi. Từ đó, Việt Nam có thể xuất khẩu được các mặt hàng được coi là thế mạnh sang hai thị trường tiềm năng này.

### 3. Một số kết quả đạt được và - hàm ý

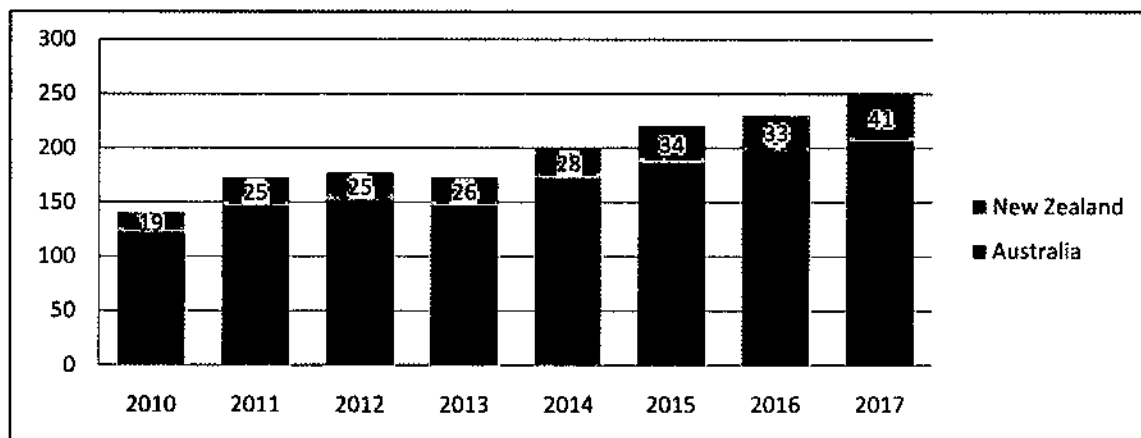
#### 3.1. Kết quả đạt được

Sau khi thực hiện hiệp định AANZFTA, xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam tăng lên đáng kể, từ khoảng 141 triệu USD năm 2010 tăng lên 248 triệu USD năm 2017. Mặc dù giá trị xuất khẩu mặt hàng này có giảm nhẹ vào năm 2013, song nhìn chung, mức tăng trưởng trung bình cho giai đoạn 2010 - 2017 đạt 15 triệu USD/năm tương ứng với 7,6%/năm. Ngay sau khi hiệp định có hiệu lực vào năm 2010 với mức thuế giảm xuống thấp hơn 0,05%, xuất khẩu nông sản Việt Nam sang Australia và New Zealand tăng vượt bậc với mức tăng trưởng khoảng 18,4%. Tuy xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam trong giai đoạn 2010 - 2017 chủ yếu sang Australia (85,4%), nhưng cơ cấu xuất khẩu của Việt Nam với hai quốc gia này đang có sự chuyển dịch sang New Zealand. Cụ thể, trong năm 2010, tỷ lệ xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang New Zealand chỉ đạt 13,2% trong khi con số này với Australia là 86,8%. Đến năm 2017, xuất khẩu hàng nông sản của Việt Nam sang New Zealand đã tăng lên khoảng 3,5% đạt 16,7% trong tổng xuất khẩu của Việt Nam sang hai quốc gia này, tương ứng với 41 triệu USD. Điều này cho thấy, cơ hội xuất khẩu mặt hàng nông sản của Việt Nam đã được mở rộng hơn sang thị trường New Zealand. Nguyên nhân của sự chênh lệch đó là do theo cam kết của New Zealand trong AANZFTA, mức thuế đối với hàng nông sản nhập khẩu từ Việt Nam giảm dần qua các năm và thấp hơn mức thuế Australia đề ra (xem bảng 1). Do đó, với mức thuế thấp hơn, New Zealand là thị trường hấp dẫn hơn đối với các nhà xuất khẩu nông sản Việt Nam để chuyển hướng tăng cường xuất khẩu mặt hàng này sang New Zealand thay vì chỉ chú trọng tới

Australia như giai đoạn trước khi AANZFTA được thành lập. (Xem hình 1)

Theo số liệu tác giả tổng hợp được từ cơ sở dữ liệu của Trademap (2017), trong số 10 mặt hàng thuộc nhóm hàng hóa nông sản (theo phân loại mã HS của World Bank), nhóm hàng hóa quả và quả hạch ăn được; vỏ quả thuộc chi cam quýt hoặc các loại dưa (Mã HS 06) có tổng giá trị xuất khẩu chiếm tỷ trọng lớn nhất tương ứng với 67,6% đạt hơn 1 tỷ USD trong giai đoạn 2010 -2017; đứng thứ hai là cà phê, chè, chè Paragoay và các loại gia vị đạt gần 408 triệu USD (26,1%); tiếp theo lần lượt là ngũ cốc (3,2%), rau và một số loại củ, thân củ, rễ ăn được (1,4%). Nguyên nhân như đã đề cập ở trên, nhờ những nỗ lực đàm phán và hỗ trợ của AANZFTA cùng các chương trình hành động, mặt hàng trái cây của Việt Nam nhận được nhiều cơ hội để xuất khẩu, một số mặt hàng chủ lực đã được cấp phép xuất khẩu sang Australia và New Zealand sau nhiều năm đàm phán. Hiện trái vải Việt được tiêu thụ chủ yếu ở 3 thành phố lớn là Sydney, Melbourne, Brisbane và tiêu thụ chủ yếu trong cộng đồng người Á Đông. Tại Melbourne, ngoài các siêu thị lớn thì ở một số chợ như Việt Footscray tại Melbourne cũng bày bán khá nhiều trái vải. Mặc dù giá 1kg vải ở Australia khá cao từ 19 - 21 AUD/kg (khoảng xấp xỉ 400 nghìn VND) nhưng vẫn là sự lựa chọn của nhiều người<sup>(10)</sup>. Ngày 19/9/2016, lô xoài tươi đầu tiên của doanh nghiệp Agricare Vietnam có mặt tại thị trường Australia. Theo đó, thời gian tới, mỗi ngày, sẽ có khoảng 18 tấn xoài của hợp tác xã nhập khẩu vào thị trường Australia để bán tại các siêu thị, chợ đầu mối<sup>(11)</sup>. Sáng ngày 25/9/2017, những lô hàng thanh long tươi đầu tiên của Việt Nam đã được đưa tới chợ đầu mối hoa quả ở Sydney, Australia. Từ đó các tiểu

**Hình 1: Xuất khẩu nông sản Việt Nam sang Australia và New Zealand giai đoạn 2010-2017**



Nguồn: Tác giả tổng hợp từ cơ sở dữ liệu của Trademap (2018)<sup>9</sup>

thương đem về bày bán ở các cửa hàng, khu chợ cho người tiêu dùng Australia. Trước đó một ngày, những trái thanh long tươi đầu tiên của Việt Nam cũng đã ra sạp ở thành phố Melbourne, bang Victoria<sup>(12)</sup>. Đối với thị trường New Zealand, năm 2016, Việt Nam đã xuất khẩu được tổng số 2.619 tấn hạt điều với giá trị đạt hơn 21 triệu USD và 192 tấn cà phê tương ứng với gần 1,5 triệu USD<sup>(13)</sup>. Đây là hai mặt hàng nông sản có giá trị xuất khẩu cao và cũng là mặt hàng có thế mạnh của Việt Nam.

### 3.2. Một số hàm ý

*Thứ nhất, Việt Nam cần tăng cường hợp tác với Australia và New Zealand bằng việc tận dụng các biện pháp thúc đẩy thương mại đối với mặt hàng nông sản trong khuôn khổ AANZFTA.* Cho đến nay, AANZFTA đã thực hiện được 7 năm và đang tiếp tục được điều chỉnh một số điều khoản để việc thực thi mang lại hiệu quả cao. Chính vì vậy, Việt Nam cũng cần tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình theo cam kết cũng như thay đổi các thông tư để phù hợp với những điều chỉnh trong hiệp định. Nhanh chóng đề xuất cơ chế tự chứng

nhận xuất xứ trong AANZFTA cũng như giảm các thủ tục liên quan đến việc cấp C/O và tuân thủ các quy định về SPS để giúp cho doanh nghiệp xuất khẩu nông sản giảm chi phí và thời gian. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan thương vụ ở nước ngoài, nắm tình hình điều chỉnh chính sách của Australia và New Zealand cũng như những thay đổi về tình hình kinh tế chính trị của quốc gia này để giúp cho Việt Nam có sự chuẩn bị phù hợp. Doanh nghiệp Việt Nam trong ngành sản xuất và xuất khẩu hàng nông sản cần chủ động hơn trong việc tận dụng các ưu đãi của AANZFTA. Hay nói cách khác, đối với doanh nghiệp, để tận dụng cơ hội tiếp cận thị trường xuất khẩu hàng nông sản sang Australia và New Zealand, nên thúc đẩy sản xuất hàng hoá trong nước được hưởng ưu đãi về thuế và chuẩn hóa các sản phẩm xuất khẩu được quy định trong thỏa thuận. Về lâu dài, các doanh nghiệp trong ngành nông sản cần nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng xuất khẩu bằng cách cải tiến công nghệ.

*Thứ hai, Việt Nam cần đẩy mạnh sản xuất và xuất khẩu các mặt hàng nông sản có thế mạnh cũng như tận dụng việc*

*hưởng ưu đãi thuế trong AANZFTA. Để phát huy được lợi thế này mà không gây ảnh hưởng đến cạnh tranh của doanh nghiệp trong nước thì Việt Nam cần sử dụng chiến lược nhập khẩu đặc biệt của các sản phẩm khai thác và chế biến ở nước ngoài. Việt Nam cần chuyên sản xuất các sản phẩm có lợi thế so sánh, có tiềm năng thương mại cao và nhất là các mặt hàng Australia và New Zealand đang mở cửa cho thị trường nông sản Việt Nam như hạt điều, cà phê, các loại trái cây như xoài, thanh long, vải. Hiện nay, thị trường nông sản của Việt Nam tại Australia và New Zealand đang được ưa chuộng, tuy nhiên cần phải duy trì được các yêu cầu về chất lượng sản phẩm, bảo quản, vệ sinh an toàn thực phẩm để có thể duy trì và phát triển mặt hàng này. Kiểm soát chặt chẽ hơn trong việc đảm bảo yêu cầu vệ sinh dịch tễ đối với hàng nông nghiệp. Đồng thời, tiếp tục đàm phán với Australia và New Zealand trong việc mở cửa thị trường cho các loại trái cây tươi khác của Việt Nam. Ngoài ra, các doanh nghiệp cần tuân thủ các tiêu chuẩn về vệ sinh dịch tễ và yêu cầu về kỹ thuật đạt chuẩn quốc tế. Theo đó, trước mắt, doanh nghiệp cần học hỏi kỹ thuật nuôi trồng và sản xuất của Australia và New Zealand. Đồng thời, các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản cũng phải thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các nhà sản xuất để đảm bảo các quy trình được thực hiện đúng kỹ thuật, đảm bảo vệ sinh an toàn. Làm được điều này thì doanh nghiệp mới có thể thâm nhập được thị trường Australia và New Zealand cũng như hưởng được các ưu đãi của AANZFTA.*

*Thứ ba, Việt Nam cần tiếp tục nâng cao khả năng cạnh tranh với các quốc gia khác để phát huy lợi thế về xuất khẩu hàng nông sản sang Australia và New Zealand. Australia và New Zealand có thế mạnh về*

*ngành công nghiệp chế biến thực phẩm; do đó, để phát huy cơ hội của xuất khẩu mặt hàng nông sản, Việt Nam cần tăng cường thu hút đầu tư và tham gia vào chuỗi cung ứng của hai quốc gia này. Để đạt được mục tiêu đó, Việt Nam cần tăng cường các biện pháp thu hút đầu tư như giảm thuế đối với các nhà đầu tư trong mặt hàng chế biến nông sản từ Australia và New Zealand. Lập hồ sơ chi tiết về môi trường kinh doanh riêng đối với mặt hàng nông sản của Việt Nam để hai quốc gia này không còn e ngại khi thâm nhập vào môi trường đầu tư mới như Việt Nam. Phát triển công nghiệp phụ trợ và tăng hàm lượng nguồn gốc xuất xứ trong khu vực đối với nguyên phụ liệu nhập khẩu đối với mặt hàng nông sản. Cần sớm có chính sách phù hợp và mạnh mẽ để phát triển các ngành phụ trợ còn rất yếu kém hiện nay. Đây là một điều kiện quan trọng để giảm mạnh nhập khẩu nguyên vật liệu phục vụ cho gia công xuất khẩu từ thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc... Các doanh nghiệp cần nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm Việt Nam. Các doanh nghiệp trong nước, với sự hỗ trợ tích cực của Nhà nước, phải đầu tư để đổi mới công nghệ, thông qua đó tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm để đáp ứng các yêu cầu nghiêm ngặt từ phía Australia và New Zealand. Bên cạnh đó, cần xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông sản xuất khẩu và cho các doanh nghiệp xuất khẩu nông sản của Việt Nam. Có như vậy, các sản phẩm và doanh nghiệp Việt Nam mới có thể cạnh tranh được trên thị trường quốc tế và ngay tại thị trường trong nước trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt hiện nay.*

### **Kết luận**

Mặc dù mới được ký kết vào năm 2009 và có hiệu lực vào năm 2010, nhưng

AANZFTA đã có tác động lớn đến xuất khẩu mặt hàng nông sản của Việt Nam sang thị trường Australia và New Zealand, đặc biệt trong bối cảnh các bạn hàng lớn của Việt Nam như EU, Hoa Kỳ đang giải quyết các vấn đề hậu khủng hoảng. Với việc giảm thuế nhập khẩu sâu của Australia và New Zealand cũng như các chương trình hỗ trợ trong khuôn khổ AANZFTA, Việt Nam có rất nhiều cơ hội để phát huy lợi thế, nâng cao vị thế và vai trò của mình trong việc phát triển và thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu các mặt hàng nông sản sang Australia và New Zealand. Nếu biết tận dụng được các ưu đãi trong AANZFTA, nâng cao chất lượng sản phẩm, Việt Nam sẽ có thể tham gia vào chuỗi cung ứng ngành nông sản không chỉ trong khu vực mà còn vươn ra nhiều nước trên thế giới./

## CHÚ THÍCH

1. Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia- Australia Department of Foreign Affairs and Trade (2017), ASEAN-Australia-New Zealand Free Trade Agreement
2. Bộ Ngoại giao và Thương mại Australia- Australia Department of Foreign Affairs and Trade (2017), ASEAN-Australia-New Zealand Free Trade Agreement
3. Bộ Ngoại giao và Thương mại NewZealand- New Zealand Ministry of Foreign Affairs and Trade (2009), ASEAN Australia New Zealand FTA (AANZFTA)
4. Trang web về Hiệp định thương mại tự do ASEAN - Australia - New Zealand, Annex 1: Schedules Of Tariff Commitments <http://aanzfta.asean.org/annex-1-schedules-of-tariff-commitments/> (truy cập ngày 5/7/2017).
5. Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney, Trang ngoại giao kinh tế trực tuyến- Bộ ngoại giao Việt Nam (2017), *Ưu đãi phi thuế quan trong Hiệp định AANZFTA*: <https://ngkt.mofa.gov.vn/forums/australia/u-u-dai-phi-thue-quan-trong-hiep-dinh-aanzfta-2/> (truy cập ngày 1/2/2018).
6. Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney, Trang ngoại giao kinh tế trực tuyến- Bộ ngoại giao Việt Nam (2017), *Ưu đãi phi thuế quan trong Hiệp định AANZFTA*: <https://ngkt.mofa.gov.vn/forums/australia/u-u-dai-phi-thue-quan-trong-hiep-dinh-aanzfta-2/> (truy cập ngày 1/2/2018).
7. Bộ Ngoại giao và Thương mại NewZealand- New Zealand Ministry of Foreign Affairs and Trade (2009), ASEAN Australia New Zealand FTA (AANZFTA)
8. Bộ Công Thương (2015), Tận dụng ưu đãi trong Hiệp định thương mại tự do ASEAN-Úc-Niu Di Lân để đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam, NXB Bộ Công Thương, Hà Nội 2015.
9. Số liệu xuất khẩu Việt Nam sang Australia giai đoạn 2010-2017: [https://www.trademap.org/Bilateral\\_TS.aspx?nvpm=1|036||704||TOTAL||2|1|1|1|2|1|1|1|1|](https://www.trademap.org/Bilateral_TS.aspx?nvpm=1|036||704||TOTAL||2|1|1|1|2|1|1|1|1|) (truy cập ngày 1/2/2018) Số liệu xuất khẩu Việt Nam sang New Zealand giai đoạn 2010-2017: [https://www.trademap.org/Bilateral\\_TS.aspx?nvpm=1|036||704||TOTAL||2|1|1|1|2|1|1|1|1|](https://www.trademap.org/Bilateral_TS.aspx?nvpm=1|036||704||TOTAL||2|1|1|1|2|1|1|1|1|) (truy cập ngày 1/2/2018)
10. Dân trí (2016), *Quả vải Việt ở Australia*, <http://dantri.com.vn/kieu-bao/qua-vai-viet-o-australia-20160710095003433.htm>(truy cập ngày 7/6/2017)
11. Thương vụ Việt Nam tại Úc (2016), *Úc chính thức cấp phép nhập khẩu xoài Việt - Cơ hội lớn tăng xuất khẩu hoa quả Việt vào Úc*, <http://vietnamexport.com/uc-chinh-thuc-cap-phep-nhap-khau-xoai-viet-co-hoi-lon-tang-xuat-khau-hoa-qua-viet-vao-uc/vn2526855.html> (truy cập ngày 7/6/2017).
12. VOV (2017), *Trai thanh long của Việt Nam bắt đầu được bày bán ở Australia* <http://vovworld.vn/vi-VN/kinh-te/trai-thanh-long-cua-viet-nam-bat-dau-duoc-bay-ban-o-australia-579204.vov> (truy cập ngày 7/6/2017).
13. Tổng cục hải quan (2016), Xuất khẩu nước/vùng lãnh thổ- mặt hàng chủ yếu.